TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2024/HSST
Ngày: 14-3-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Thẩm phán: Bà Nguyễn Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

2/ Ông Nguyễn Đình Cương

3/ Ông Nguyễn Văn Tính

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Võ Thắng Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2024/HSST ngày 11/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1017/2024/HSST-QĐ ngày 28/2/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đồng Huy H; Giới tính: Nam; Sinh năm 1982, tại: tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: X Khóm D, Phường 4, thành phố Y, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: không nơi ở nhất định; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Đồng Hoàng H; Mẹ: Nguyễn Thị Thu H; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1983

Nhân thân: Năm 2002, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đưa vào cơ sở giáo dục tại Bến Giá, tỉnh Trà Vinh, thời gian 18 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 27/9/2005, Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 năm tù về hành vi "Cố ý gây thương tích" (Bản án số 44/2005/HSST), chấp hành án tại Trại giam Thạnh Hòa đến ngày 17/01/2009 được đặc xá, đã đóng án phí.

- Tiền án, tiền sự: không;

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/6/2023, có mặt tại phiên toà;

Những người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa:

Ông Trịnh Bá Th, là luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trương Văn Kh, sinh năm 1977 (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Ông Trương Ch, sinh năm 1953 (Cha)

2/ Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1955 (mẹ)

3/ Bà Trịnh Thị Diệu V, sinh năm 1976 (vợ)

4/ Con: Trương Công S, sinh năm 1998 (con)

5/ Con: Trương Công P, sinh năm 2000 (con)

Cùng thường trú tại: Khu vực S, thị trấn K, huyện N, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện tham gia tại phiên tòa: Ông Trương Công Sơn, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 06/7/2019, anh Trịnh Minh P mời thợ sắt gồm Đồng Huy H và các anh Trương Văn K, Nguyễn Văn L và bạn gần nhà gồm anh Nguyễn Xuân L, Nguyễn Văn S, Võ Văn P và Nguyễn Duy T đến cơ sở làm cửa sắt kế bên nhà không số, Ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để uống rượu. Trong lúc uống rượu, giữa Đồng Huy H và anh Trương Văn K xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, được mọi ngươi can ngăn. Đến khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, Đồng Huy H và anh Trương Văn K tiếp tục cãi nhau, nên Đồng Huy H đứng dậy bỏ đi về phòng trọ (cách cơ sở làm cửa sắt 100m). Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Đồng Huy H lấy con dao Thái Lan tại phòng trọ của Đồng Huy H quay lại cơ sở làm cửa sắt, trên đường đi nhặt được 01 cái kéo ngoài đường, Đồng Huy H một tay cầm 01 con dao Thái Lan, một tay cầm 01 cái kéo xông đến đâm nhiều nhát vào người của anh Trương Văn K. Lúc này, anh Trịnh Minh P và mọi người can ngăn làm Đồng Huy H rơi con dao Thái Lan tại hiện trường. Sau đó, Đồng Huy H cầm kéo bỏ đi. Đối với anh Trương Văn K được mọi người đưa đi Bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu, đến 07 giờ 30 phút ngày 07/7/2019 thì tử vong.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 1031-19/KLGĐ-PY ngày 03/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trương Văn K chết do sốc mất máu do vết thương đâm thủng phổi trái và tim.

Ngày 24/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định truy nã đối với Đồng Huy H.

Ngày 18/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt được Đồng Huy H.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Huy H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án

Vật chứng thu giữ: 01 con dao Thái Lan, cán nhựa màu vàng, lưỡi kim loại màu trắng, 01 miếng gạc có dính máu.

Về yêu cầu bồi thường dân sự: Chị Trịnh Thị Diệu V (vợ anh Trương Văn K) yêu cầu bồi thường số tiền 485.650.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-P2 ngày 02/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử đối với bị cáo:

Đồng Huy H, về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố, trình bày lời luận tội khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo Đồng Huy H là có cơ sở pháp luật, đúng người đúng tội.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn phân tích về mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; tính chất, mức độ tham gia phạm tội của bị cáo đồng phạm; các tình tiết định khung, tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Theo đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự

+ Xử phạt bị cáo Đồng Huy H: tù chung thân, về tội "Giết người";

- Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại về tính mạng của ông Trương Văn K và tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 485.650.000 đồng.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư Bào chữa cho bị cáo Đồng Huy H: Thống nhất với Viện kiểm sát về tội danh và điều khoản truy tố bị cáo. Luật sư trình bày các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo khai do bị cáo tức anh Trương Văn K có hành vi nói nhiều lần "Mày không làm cho anh Trịnh Minh P thì tao đánh mày lâu rồi"; bị cáo đã về nhà lấy dao và cầm kéo đến chỗ Trương Văn K và thách thức, nhưng không có ai căn ngăn, sau đó anh Trương Văn K là người đánh bị cáo trước. Bị cáo bỏ trốn sau khi phạm tội nhưng bị cáo sau đó bị công an yêu cầu trình báo thì bị cáo đã khai rõ hành vi của mình nên đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ. Từ đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức hình phạt Viện kiểm sát đã đề nghị .

Bị cáo thống nhất với quan điểm bào chữa của bị cáo, lời nói sau cùng bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt

Do luật sư không tranh luận, chỉ đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ, nên Viện kiểm sát không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Đồng Huy H khai nhận về hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các biên bản hỏi cung, …Ngoài ra vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, vật chứng thu giữ và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai người làm chứng, kết luận giám định... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/7/2019, tại nhà không số, ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, do mẫu thuẫn trong lúc ăn nhậu Đồng Huy H một tay cầm 01 con dao Thái Lan, một tay cầm 01 cái kéo xông đến đâm nhiều nhát vào người của anh Trương Văn K dẫn đến tử vong.

Về nguyên nhân xảy ra vụ án, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ phát sinh trong cuộc sống có thể tìm cách giải quyết, nhưng với thái độ coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác và sẵn sàng sử dụng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có tính chất côn đồ.

Như vậy, đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Đồng Huy H phạm tội "Giết người" theo điểm n, khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ra những mất mát, đau thương không gì bù đắp được cho thân nhân bị hại nên mức hình phạt cần phải thật nghiêm khắc, cách ly không thời hạn bị cáo khỏi xã hội để răn đe phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Nhận định trên đây cũng là quan điểm của Hội đồng xét xử đối với ý kiến tranh luận của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên toà.

+Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà Đại diện hợp pháp của bị hại Trương Văn K yêu cầu bị cáo Đồng Huy H bồi thường 485.650.000 đồng. Bị cáo đồng ý yêu cầu bồi thường của đại diện hợp pháp của bị hại. Xét, sự thỏa thuận nêu trên là tự nguyện, mức và phương thức bồi thường phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

+Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Đối với vật chứng là những vật mang dấu vết tội phạm; đồ vật không có giá trị sử dụng thu giữ trong vụ án; công cụ, phương tiện các bị cáo dùng phạm tội (không giá trị sử dụng), nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ, cụ thể:

01 con dao Thái Lan, cán nhựa màu vàng, lưỡi kim loại màu trắng, 01 miếng gạc có dính máu.

(Vật chứng: Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/135 ngày 10/01/2024 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

+ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; và phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định trên phần tiền buộc phải bồi thường cho đại diện bị hại theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Đồng Huy H tù chung thân, về tội "Giết người". Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 18/06/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 591 Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 2 Điều 482 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, buộc bị cáo Đồng Huy H bồi thường cho các đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 485.650.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận giữa các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao Thái Lan, cán nhựa màu vàng, lưỡi kim loại màu trắng, 01 miếng gạc có dính máu.

(Vật chứng: Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/135 ngày 10/01/2024 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 23.426.000 (Hai mươi ba triệu bốn trăm hai mươi sáu ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đại diện của bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại tạm giam; (2)
- Người bào chữa; (2)
- Đương sự; (0)
- THAHS TP.HCM; (2)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (35) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Viết Hùng

2024HSST35559
1 000029 598112
20.02.2024 11:11
Đồng Huy Hồng